

Ngày 31/03/2025	1,800 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-28.0%	-5.3%	-43.8%

2024	
ROE	47.2%
	+/- YoY ▼ 18.9%

Q1/25		
DT thuần	20.9	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▲ 3.60 ▲ 20.8%	YoY ▲ 19.9 ▲ 1969%

2024	
DT thuần	22.6
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 20.2 ▲ 846%

Q1/25		
LN gộp	-0.76	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▲ 0.33 ▲ 30.6%	YoY ▲ 0.61 ▲ 44.8%

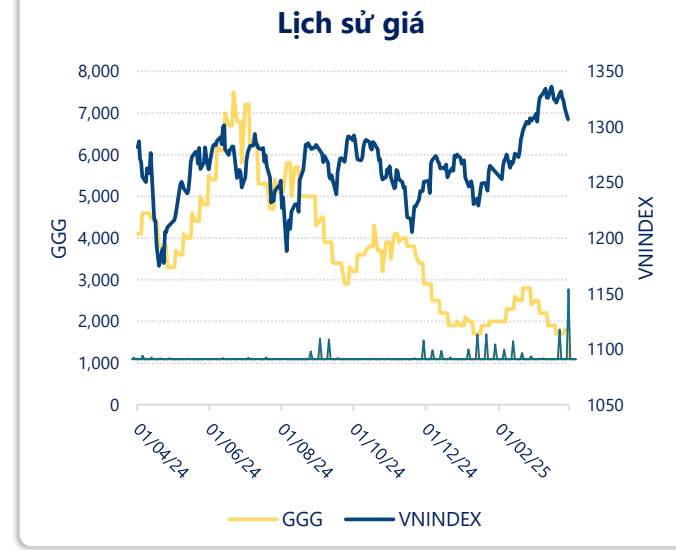
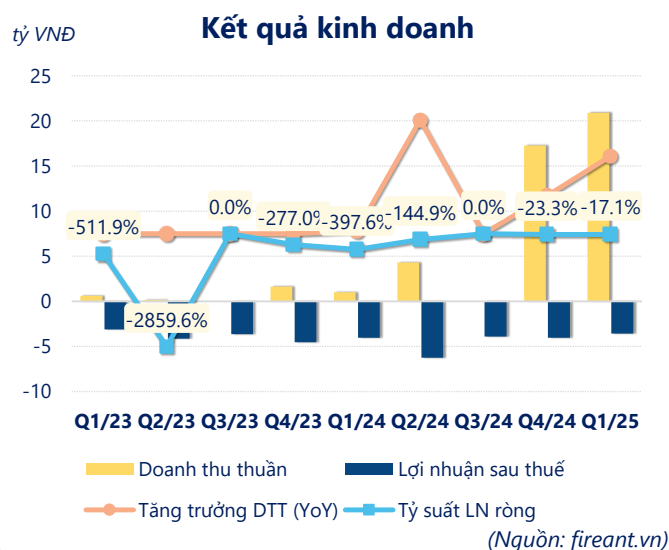
2024	
LN gộp	-6.36
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 0.92 ▼ 16.9%

Q1/25		
LN thuần	-3.57	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▲ 0.45 ▲ 11.2%	YoY ▲ 0.46 ▲ 11.5%

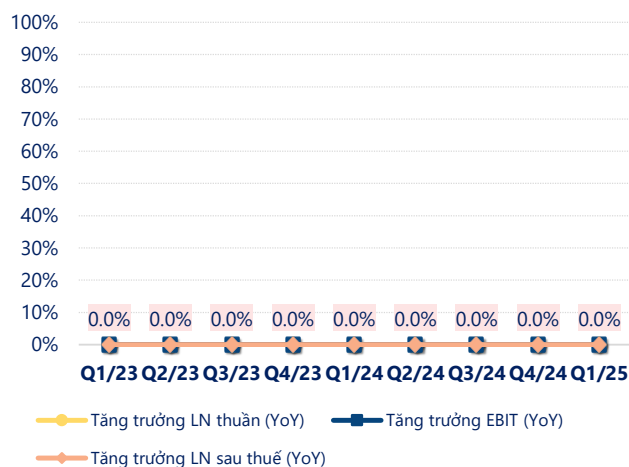
2024	
LN thuần	-19.5
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 3.80 ▼ 24.4%

Q1/25		
LN sau thuế	-3.57	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▲ 0.45 ▲ 11.2%	YoY ▲ 0.46 ▲ 11.5%

2024	
LN sau thuế	-19.5
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 3.80 ▼ 24.4%

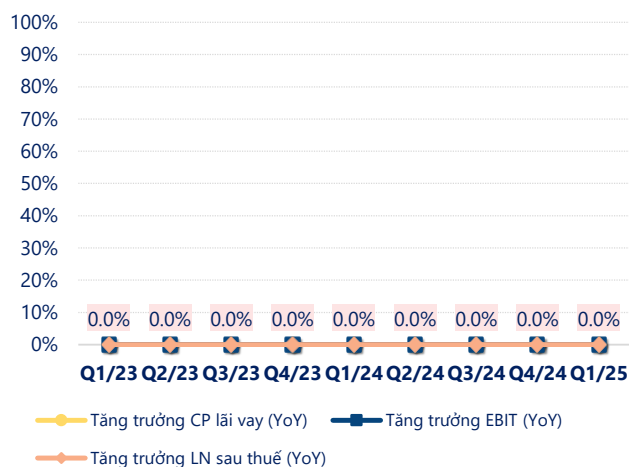


Tăng trưởng lợi nhuận



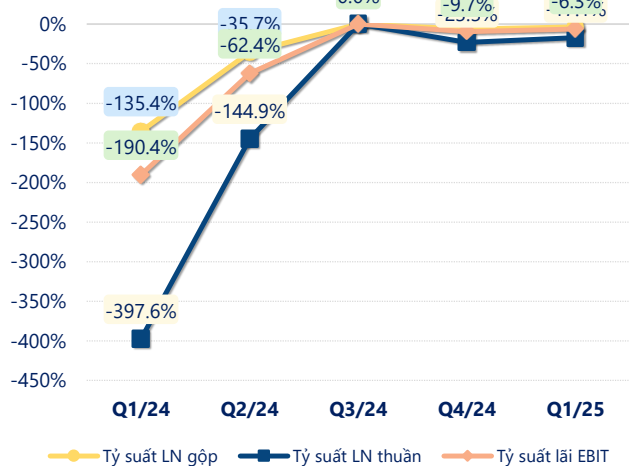
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



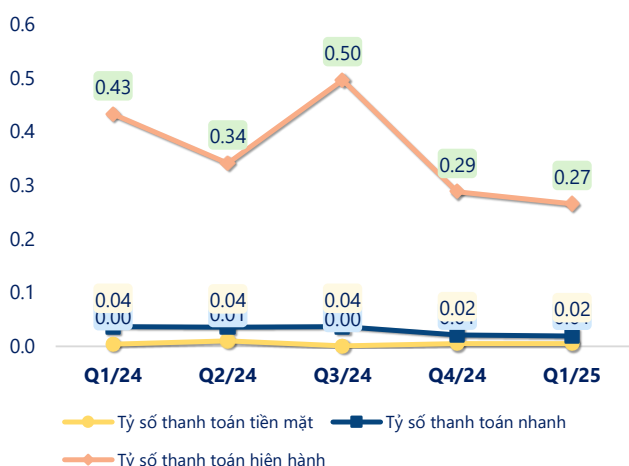
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



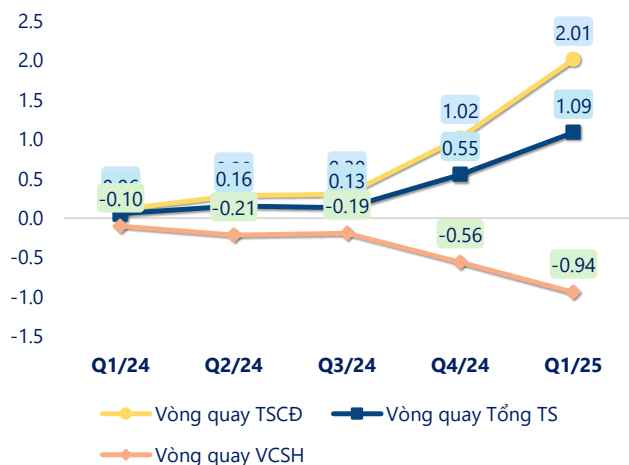
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



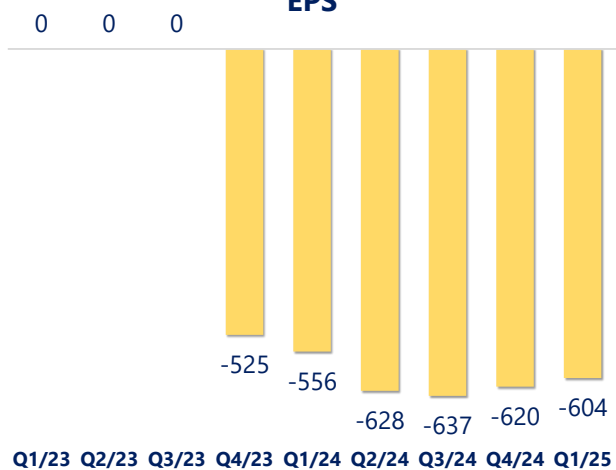
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q1/25	Q1/24	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	20.9	1.01	1969%	22.6	2.39	846%
Giá vốn hàng bán	21.7	2.39	806%	29.0	7.83	270%
Lợi nhuận gộp	-0.76	-1.37	44.8%	-6.36	-5.44	-16.9%
Doanh thu HĐTC	0.00	0.00		0.00	0.01	-70.2%
Chi phí TC	2.28	2.29	-0.2%	10.8	7.55	43.7%
Chi phí lãi vay	2.25	2.10	7.0%	10.3	6.42	60.1%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0.10	0.00		0.33	0.12	166%
Chi phí QLDN	0.43	0.37	15.7%	2.02	2.61	-22.6%
LN thuần từ HĐKD	-3.57	-4.03	11.5%	-19.5	-15.7	-24.4%
Lợi nhuận khác	0	0.00		0	0.00	100%
LN trước thuế	-3.57	-4.03	11.5%	-19.5	-15.7	-24.4%
Lợi nhuận sau thuế	-3.57	-4.03	11.5%	-19.5	-15.7	-24.4%
LNST của CĐ cty mẹ	-3.57	-4.03	11.5%	-19.5	-15.7	-24.4%

(Nguồn: fireant.vn)

